

Số: 5709 /UBND-HCTC
V/v cập nhật đánh giá cấp độ dịch
và tăng cường thực hiện các biện
pháp phòng chống dịch COVID-19

Cần Thơ, ngày 08 tháng 11 năm 2021

Kính gửi

- Giám đốc Sở;
- Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

Thực hiện Công điện số 8149/CĐ-VPCP ngày 07 tháng 11 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; Công văn số 9472/BYT-MT ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế về triển khai Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ và ý kiến của Thường trực Thành ủy, Thường trực Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thành phố tại Công văn số 317-CV/TU ngày 07 tháng 11 năm 2021.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 5821/TTr-SYT ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc cập nhật cấp độ dịch trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến như sau:

1. Cập nhật đánh giá cấp độ dịch COVID-19

a) Cấp độ dịch COVID-19 của thành phố Cần Thơ: cấp 3

b) Cấp độ dịch COVID-19 của quận, huyện

- Có 05 quận/huyện: cấp 2

- Có 04 quận/huyện: cấp 3

c) Cấp độ dịch COVID-19 của phường/xã/thị trấn

- Có 16 phường/xã/thị trấn: cấp 1

- Có 45 phường/xã/thị trấn: cấp 2

- Có 14 phường/xã/thị trấn: cấp 3

- Có 08 phường/xã/thị trấn: cấp 4

(Đính kèm Phụ lục)

2. Các biện pháp hành chính áp dụng theo cấp độ dịch

a) Thực hiện theo khoản 2 Công văn số 5568/UBND-HCTC ngày 30 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc cập nhật đánh giá cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ (Phụ lục 2, 3, 4, 5, 6)

b) Thời gian thực hiện

- Việc thực hiện các biện pháp hành chính tương ứng với dịch cấp độ 3 của thành phố thực hiện từ: **00 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 11 năm 2021.**

- Đối với cấp độ dịch COVID-19 của quận, huyện, phường, xã, thị trấn:

+ Đối với địa phương giữ nguyên cấp độ dịch so với Công văn số 5568/UBND-HCTC: tiếp tục thực hiện các biện pháp hành chính tương ứng theo cấp độ dịch hiện tại.

+ Đối với địa phương nâng cấp độ dịch so với Công văn số 5568/UBND-HCTC thì thực hiện các biện pháp hành chính tương ứng theo cấp độ dịch mới từ: **00 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 11 năm 2021.**

+ Đối với địa phương hạ cấp độ dịch so với Công văn số 5568/UBND-HCTC thì thực hiện các biện pháp hành chính tương ứng theo cấp độ dịch mới kể từ ngày Công văn này ban hành.

4. Tổ chức thực hiện

a) Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, Công điện số 8149/CT-VPCCP, Công văn số 9472/BYT và Công văn số 317-CV/TU; chuẩn bị phương án, kịch bản phòng, chống dịch trên địa bàn linh hoạt, khoa học, hiệu quả; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm những giải pháp phòng, chống dịch như xét nghiệm nhanh, cách ly kịp thời, điều trị hiệu quả,... gắn với thực hiện tốt việc khôi phục, phát triển kinh tế xã hội.

b) Sở Y tế

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Y tế, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng quy trình về phát hiện và xử lý F0 tại cộng đồng, doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh, cơ sở dịch vụ, chợ, bệnh viện, trường học, cơ quan, đơn vị,... với các bước cụ thể, dễ thực hiện, quy định cơ quan có trách nhiệm chủ trì, cơ quan có trách nhiệm phối hợp, trách nhiệm pháp lý của các chủ thể khi để xảy ra sai phạm,... để áp dụng thống nhất trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở; chuẩn bị sẵn sàng thành lập ngay Trạm y tế lưu động ở những nơi dịch bùng phát, địa bàn dịch phức tạp. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của hệ thống y tế cơ sở, nhất là Tổ COVID cộng đồng trong việc chăm sóc người nhiễm COVID-19.

- Thực hiện giao khẩn trương số vắc xin đã tiếp nhận, hướng dẫn các địa phương tổ chức tiêm vắc xin ngay khi nhận được, bảo đảm an toàn, khoa học, hiệu quả; huy động hệ thống y tế tư nhân cử lực lượng hỗ trợ các địa phương tiêm vắc xin nhanh nhất có thể; bảo đảm 100% đối tượng thuộc diện tiêm chủng theo quy định được tiêm mũi 1 trong thời gian sớm nhất.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng kế hoạch cụ thể bảo đảm các điều kiện y tế khi có dịch bùng phát (chuẩn bị cho các tình huống xấu hơn để không bị động, bất ngờ): các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên phải có hệ thống cung cấp ô xy hóa lỏng, khí nén; các Trạm y tế xã, phường, thị trấn bảo đảm cung cấp ô xy y tế; có kế hoạch tổ chức và đưa vào hoạt động các Trạm y tế lưu động, Tổ chăm sóc F0 tại cộng đồng, tổ chức quản lý F0 tại nhà.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng kế hoạch thí điểm cách ly y tế F1 tại nhà, quản lý điều trị F0 tại nhà, cơ sở lưu trú theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế (giao nhiệm vụ cụ thể cho cấp cơ sở, nhất là vai trò của Tổ COVID cộng đồng, Trạm y tế xã, phường, thị trấn, Trạm y tế lưu động, Tổ chăm sóc F0 tại cộng đồng) và tổ chức thực hiện khi được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy định.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy tăng cường công tác tuyên truyền về hiệu quả bảo vệ của vắc xin (thời gian tạo kháng thể chống lại vi-rút SARS-CoV-2, người dân vẫn có thể bị bệnh COVID-19 dù đã tiêm đủ 02 mũi vắc xin,...) để nâng cao nhận thức của người dân về ý thức tự giác, tự bảo vệ mình, yêu cầu mọi người dân không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, tiếp tục thực hiện nghiêm giải pháp 5K đối với cá nhân và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch chặt chẽ đối với tổ chức, doanh nghiệp,... ngay khi người dân đã được tiêm vắc xin.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện tiếp tục rà soát, thực hiện nghiêm chính sách hỗ trợ người dân, an sinh xã hội bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng theo quy định.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện

- Tổ chức rà soát, thống kê những trường hợp chưa tiêm hoặc không thể tiêm vắc xin ngừa COVID-19, nhất là những người trên 50 tuổi, người có bệnh lý nền, người mắc bệnh hiểm nghèo như: ung thư, nhồi máu cơ tim lần đầu, đột quỵ, hôn mê,... để quản lý; có các biện pháp khuyến cáo để người dân tự bảo vệ bản thân, hạn chế việc mắc bệnh COVID-19 và gửi danh sách về Sở Y tế tổng hợp chậm nhất là ngày 12 tháng 11 năm 2021.

- Tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, nhất là tại bệnh viện, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, sân bay, bến xe,... yêu cầu thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch; đẩy mạnh tuyên truyền người dân tiếp tục thực hiện 5K, không vì đã tiêm vắc xin mà lơ là, chủ quan; xử lý nghiêm vi phạm về phòng, chống dịch.

- Tăng cường chủ động rà soát, giám sát, xét nghiệm các trường hợp có nguy cơ cao đến từ địa bàn có dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Công văn số 9472/BYT. Duy trì mức độ xét nghiệm thường xuyên theo Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về xét nghiệm tầm soát COVID-19 phù hợp điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong tình hình mới.

Nhận được Công văn này, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện, đồng thời, kịp thời phản ánh, thông tin, báo cáo nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. *Như*

(Đính kèm Công điện số 8149/CD-VPCP, Công văn số 9472/BYT, Công văn số 317-CV/TU, Công văn số 5568/UBND-HCTC)

Nơi nhận:

- Như trên;
- BCD Quốc gia;
- Bộ Y tế;
- Thành viên BCD thành phố (TU&UB);
- VP. Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND TP;
- Báo Cần Thơ, Đài PT&TH TPCT;
- Đăng tải trên Cổng TTĐTTPCT;
- Đăng tải trên Cổng TT COVID-19 TPCT;
- Lưu: VT,_{QT}



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Tấn Hiển



Phụ lục

Đánh giá cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ
(Kèm theo Công văn số 5709 /UBND-HCTC ngày 08 tháng 11 năm 2021
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Đơn vị hành chính (cấp huyện, cấp xã)	Đánh giá cấp độ (Cập nhật ngày 28/10/2021)	Đánh giá cấp độ (Cập nhật ngày 04/11/2021)	Ghi chú
I	Quận Ninh Kiều	Cấp 2	Cấp 3	*
1	Cái Khế	Cấp 3	Cấp 3	**
2	An Hòa	Cấp 1	Cấp 2	*
3	Thới Bình	Cấp 1	Cấp 2	*
4	An Nghiệp	Cấp 4	Cấp 4	**
5	An Cư	Cấp 3	Cấp 3	**
6	Tân An	Cấp 1	Cấp 1	**
7	An Phú	Cấp 2	Cấp 2	**
8	Xuân Khánh	Cấp 2	Cấp 3	*
9	Hung Lợi	Cấp 2	Cấp 2	**
10	An Khánh	Cấp 1	Cấp 1	**
11	An Bình	Cấp 2	Cấp 2	**
II	Quận Ô Môn	Cấp 2	Cấp 3	*
1	Châu Văn Liêm	Cấp 2	Cấp 2	**
2	Thới Hòa	Cấp 2	Cấp 2	**
3	Thới Long	Cấp 2	Cấp 2	**
4	Long Hưng	Cấp 2	Cấp 2	**
5	Thới An	Cấp 2	Cấp 3	*
6	Phước Thới	Cấp 3	Cấp 4	*
7	Trường Lạc	Cấp 3	Cấp 3	**
III	Quận Bình Thủy	Cấp 2	Cấp 3	*
1	Bình Thủy	Cấp 2	Cấp 2	**
2	Trà An	Cấp 3	Cấp 4	*
3	Trà Nóc	Cấp 2	Cấp 4	*
4	Thới An Đông	Cấp 2	Cấp 4	*
5	An Thới	Cấp 1	Cấp 1	**
6	Bùi Hữu Nghĩa	Cấp 1	Cấp 1	**
7	Long Hòa	Cấp 2	Cấp 2	**
8	Long Xuyên	Cấp 2	Cấp 2	**
IV	Quận Cái Răng	Cấp 1	Cấp 2	*
1	Lê Bình	Cấp 2	Cấp 3	*
2	Hưng Phú	Cấp 1	Cấp 1	**
3	Hưng Thạnh	Cấp 1	Cấp 2	*
4	Ba Láng	Cấp 2	Cấp 2	**
5	Thường Thạnh	Cấp 2	Cấp 2	**

STT	Đơn vị hành chính (cấp huyện, cấp xã)	Đánh giá cấp độ (Cập nhật ngày 28/10/2021)	Đánh giá cấp độ (Cập nhật ngày 04/11/2021)	Ghi chú
6	Phú Thừ	Cấp 1	Cấp 2	*
7	Tân Phú	Cấp 2	Cấp 2	**
V	Quận Thốt Nốt	Cấp 2	Cấp 3	*
1	Thốt Nốt	Cấp 2	Cấp 4	*
2	Thới Thuận	Cấp 3	Cấp 4	*
3	Thuận An	Cấp 3	Cấp 3	**
4	Tân Lộc	Cấp 2	Cấp 2	**
5	Trung Nhứt	Cấp 1	Cấp 1	**
6	Thạnh Hòa	Cấp 1	Cấp 1	**
7	Trung Kiên	Cấp 3	Cấp 4	*
8	Tân Hưng	Cấp 3	Cấp 2	***
9	Thuận Hưng	Cấp 2	Cấp 2	**
VI	Huyện Vĩnh Thạnh	Cấp 2	Cấp 2	**
1	Vĩnh Bình	Cấp 2	Cấp 2	**
2	Thị trấn Thạnh An	Cấp 1	Cấp 1	**
3	Vĩnh Thạnh	Cấp 1	Cấp 1	**
4	Thạnh Mỹ	Cấp 2	Cấp 3	*
5	Vĩnh Trinh	Cấp 2	Cấp 2	**
6	Thạnh An	Cấp 1	Cấp 1	**
7	Thạnh Tiến	Cấp 1	Cấp 1	**
8	Thạnh Thắng	Cấp 2	Cấp 2	**
9	Thạnh Lợi	Cấp 1	Cấp 1	**
10	Thạnh Quới	Cấp 1	Cấp 1	**
11	Thạnh Lộc	Cấp 1	Cấp 2	*
VII	Huyện Cờ Đỏ	Cấp 2	Cấp 2	**
1	Cờ Đỏ	Cấp 1	Cấp 2	*
2	Trung An	Cấp 2	Cấp 2	**
3	Trung Thạnh	Cấp 1	Cấp 1	**
4	Thạnh Phú	Cấp 1	Cấp 2	*
5	Trung Hưng	Cấp 2	Cấp 2	**
6	Thới Hưng	Cấp 2	Cấp 2	**
7	Đông Hiệp	Cấp 2	Cấp 2	**
8	Đông Thắng	Cấp 2	Cấp 2	**
9	Thới Đông	Cấp 1	Cấp 1	**
10	Thới Xuân	Cấp 3	Cấp 3	**
VIII	Huyện Phong Điền	Cấp 2	Cấp 2	**
1	Phong Điền	Cấp 2	Cấp 2	**
2	Nhơn Ái	Cấp 2	Cấp 2	**
3	Giai Xuân	Cấp 2	Cấp 2	**

STT	Đơn vị hành chính (cấp huyện, cấp xã)	Đánh giá cấp độ (Cập nhật ngày 28/10/2021)	Đánh giá cấp độ (Cập nhật ngày 04/11/2021)	Ghi chú
4	Tân Thới	Cấp 2	Cấp 3	*
5	Trường Long	Cấp 2	Cấp 2	**
6	Mỹ Khánh	Cấp 2	Cấp 2	**
7	Nhơn Nghĩa	Cấp 1	Cấp 1	**
IX	Huyện Thới Lai	Cấp 2	Cấp 2	**
1	Thới Lai	Cấp 2	Cấp 2	**
2	Thới Thạnh	Cấp 2	Cấp 3	*
3	Tân Thạnh	Cấp 2	Cấp 3	*
4	Xuân Thắng	Cấp 1	Cấp 2	*
5	Đông Bình	Cấp 1	Cấp 2	*
6	Đông Thuận	Cấp 1	Cấp 2	*
7	Thới Tân	Cấp 2	Cấp 2	**
8	Trường Thắng	Cấp 2	Cấp 2	**
9	Định Môn	Cấp 2	Cấp 3	*
10	Trường Thành	Cấp 1	Cấp 3	*
11	Trường Xuân	Cấp 2	Cấp 2	**
12	Trường Xuân A	Cấp 1	Cấp 2	*
13	Trường Xuân B	Cấp 1	Cấp 2	*

Ghi chú:

“*”: tăng cấp độ dịch; “**”: giữ nguyên cấp độ dịch; “***”: giảm cấp độ dịch.